



hamboorg.city

Urlaubsanspruch — Quyền nghỉ phép tại Đức

Hướng dẫn chi tiết về quyền nghỉ phép tại Đức, bao gồm số ngày tối thiểu, cách tính toán, quy định về Resturlaub và xử lý khi nghỉ phép trùng với bệnh.

Deutsche Begriffe: Urlaubsanspruch | Urlaub | Erholungsurlaub | Resturlaub

Urlaubsanspruch — Quyền nghỉ phép

Bạn được nghỉ bao nhiêu ngày?

Mức tối thiểu theo luật: 24 ngày làm việc (với tuần 6 ngày) = **20 ngày** với tuần 5 ngày.

Thường trong hợp đồng: 25-30 ngày.

Cách tính toán?

Ngày làm việc trong tuần	Nghỉ phép tối thiểu
5 ngày	20 ngày
4 ngày	16 ngày
3 ngày	12 ngày

Khi nào bạn có thể nghỉ phép?

- Sau 6 tháng làm việc bạn có đầy đủ quyền
- Trong 6 tháng đầu: 1/12 ngày nghỉ cho mỗi tháng làm việc

Resturlaub — Ngày nghỉ không sử dụng

- Phải sử dụng **trước ngày 31 tháng 3** năm sau
- Nhà tuyển dụng **PHẢI** nhắc nhở bạn về ngày nghỉ
- Nếu quên nhắc — ngày nghỉ không bị mất!

Nghỉ phép và bệnh tật

Bạn ốm trong kỳ nghỉ phép?

- **Lấy giấy chứng nhận bệnh (Krankschreibung)**
- Ngày ốm **KHÔNG** tính vào ngày nghỉ phép
- Bạn được lấy lại những ngày đó!

Nghỉ phép khi nghỉ việc

- Nghỉ trong nửa đầu năm: tính theo tỷ lệ
- Nghỉ trong nửa cuối: toàn bộ ngày nghỉ
- Chưa dùng = **thanh toán tiền thay thế**

Nghỉ phép có lương hay không lương?

Erholungsurlaub = có lương (nhận lương bình thường)

Unbezahlter Urlaub = không lương (ví dụ: kéo dài kỳ nghỉ) — cần sự đồng ý của nhà tuyển dụng

Ngày nghỉ (không từ ngày phép):

- Hôn nhân: 1-2 ngày
- Sinh con: 1 ngày
- Người thân qua đời: 1-2 ngày
- Chuyển nhà: đôi khi 1 ngày

(Tùy thuộc vào Tarifvertrag hoặc hợp đồng)

Ban biên tập hamboorg.city · Cập nhật: tháng 4/2026 · Được chuẩn bị kỹ lưỡng, cập nhật thường xuyên. Nội dung mang tính thông tin và không thay thế tư vấn pháp lý.

hamboorg.city/knowledge/article/urlaubsanspruch/
hamboorg.city jest i zawsze będzie za darmo